

Số: 05/2011/QĐ-UBND

Định Quán, ngày 02 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số: 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Nghị định số: 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số: 12/2010/NĐ-CP ngày 26/02/2010 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số: 14/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số: 04/2010/TTLT-UBND-BNV ngày 17/09/2010 của Ủy ban dân tộc, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Phòng Dân tộc tại Tờ trình số: 01/TTr-PDT ngày 01/6/2011 và của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số: 323/TTr-PNV ngày 01/6/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc huyện Định Quán.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 07 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Dân tộc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Nội vụ, Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Chi Thanh Yên

QUY ĐỊNH

**Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Dân tộc huyện Định Quán**

*(Kèm theo Quyết định số: 05/2011/QĐ-UBND ngày 02/6/2011
của Ủy ban nhân dân huyện Định Quán)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phòng Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

Điều 2. Phòng Dân tộc có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Dân tộc.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân huyện:

a) Dự thảo các quyết định, chỉ thị, kế hoạch 5 năm, hàng năm, chính sách, chương trình, dự án, đề án thuộc lĩnh vực công tác dân tộc; nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn huyện.

b) Dự thảo các văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác dân tộc trên địa bàn.

— 2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chính sách, chương trình, dự án sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt; công tác định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc; vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Thường trực giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế xã hội, hỗ trợ ổn

định cuộc sống đối với đồng bào dân tộc thiểu số; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề xóa đói, giảm nghèo, định canh, định cư, di cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc khác trên địa bàn huyện.

4. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số của huyện theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh; lựa chọn đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu người dân tộc thiểu số có thành tích xuất sắc trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn an ninh, trật tự và gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

5. Thực hiện công tác thông tin, lưu trữ phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc theo chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

6. Kiểm tra việc thực hiện chính sách, chương trình, dự án và các quy định của pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

7. Thực hiện công tác tổng hợp, thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc trên địa bàn huyện và nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện, Ban Dân tộc.

8. Thực hiện chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và các chế độ, chính sách khác đối với cán bộ, công chức, viên chức của người lao động thuộc phạm vi quản lý của Phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

9. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức.

1. Phòng Dân tộc huyện có Trưởng phòng và không quá 02 Phó trưởng phòng.

a) Trưởng phòng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Phòng.

b) Phó trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng phòng vắng mặt, một Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Trưởng phòng và Phó trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật. Việc điều động, luân chuyển,

từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng và Phó trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế công chức của Phòng Dân tộc huyện do Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Đối với Ủy ban nhân dân huyện.

1. Phòng Dân tộc huyện chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Kịp thời đề xuất, kiến nghị biện pháp xử lý những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

3. Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương của cấp trên có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của huyện.

Điều 6. Đối với Ban Dân tộc tỉnh.

Phòng Dân tộc huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Ban Dân tộc tỉnh báo cáo với Ban Dân tộc tỉnh về kết quả công tác chuyên môn nghiệp vụ theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu của Ban Dân tộc tỉnh.

Điều 7. Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Dân tộc huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng của Phòng và của các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 8. Đối với các cơ quan đơn vị trực thuộc Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện.

1. Phòng Dân tộc huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Dân tộc đối với các cơ quan, đơn vị của tỉnh, Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

2. Phòng Dân tộc phối hợp với các cơ quan, đơn vị của tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn huyện để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chức năng của Phòng và quản các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 9. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

1. Phòng Dân tộc huyện hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về chuyên môn nghiệp vụ thuộc chức năng của Phòng.

2. Phòng Dân tộc giúp Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức năng của Phòng.

3. Phòng Dân tộc phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện một số nhiệm vụ theo qui định của pháp luật và theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Trách nhiệm của Trưởng Phòng Dân tộc huyện.

Căn cứ qui định này và các qui định của pháp luật. Trưởng Phòng Dân tộc có trách nhiệm xây dựng qui chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan và chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện qui chế đó.

Điều 11. Tổ chức thực hiện.

Trưởng Phòng Dân tộc huyện có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện qui định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời để Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Yên